

Bản án số: 40/2021/HS-ST  
Ngày: 15/3/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

**- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hải Chiều.

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Bá Quyền.  
2. Bà Nguyễn Thị Thanh.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hng Xuân Lộc - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:** Ông Đào Việt Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 15/3/2021, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2021/TLST-HS ngày 04/02/2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2021/QĐXXST-HS ngày 19/02/2021 đối với bị cáo:

**Lê Quang T**(tên gọi khác: không), sinh năm 1969.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: xóm TT, xã TP, thị xã PY, tỉnh TN; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 9/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quang H (đã chết) và bà Ngô Thị Th; có vợ là Ngô Thị T và có 02 con chung, con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 1999; tiền án: Không.

Tiền sự: 01, Năm 2018 bị TAND thị xã Phổ Yên đưa đi cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng theo Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 43/QĐ-TA ngày 03/10/2018 (bị cáo chấp hành xong Quyết định ngày 10/4/2020 nên chưa được xóa tiền sự).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2020 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

**\* Người chứng kiến:**

1. Ông Trần Văn H, sinh năm 1981; Trú tại: xóm Trại, xã Tân Phú, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn C, sinh năm: 1954; Trú tại: xóm Trại, xã Tân Phú, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân là người nghiện chất ma túy nên khoảng 12 giờ 30 phút ngày 15/12/2020, Lê Quang Tđi nhờ xe người đi đường từ nhà tại xóm Tân Thịnh, xã Tân Phú đến khu vực xóm Kim Tĩnh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên để mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi, T xuống xe và đi bộ đến trước cửa ngôi nhà có cửa sắt đóng kín bên trái đường Quốc lộ 3 cũ theo hướng Thái Nguyên - Hà Nội. Khi đứng trước cửa ngôi nhà, T cầm số tiền 100.000 đồng đưa qua khe cửa phía dưới sát nền bê tông thì ở trong nhà có người cầm tiền của T rồi đưa ra ngoài cho T 01 gói ma túy. Sau khi mua được ma túy, T cầm trên tay trái rồi ra về. Khi đến khu vực xóm Trại, xã Tân Phú, thị xã Phổ Yên thì bị lực lượng công an xã Tân Phú phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng Lê Quang T vừa mua.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên cân khối lượng không bì 01 gói ma túy thu giữ của T được 0,140 gam, lấy tất cả số chất rắn màu trắng đục nêu trên niêm phong trong bì ký hiệu G gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 24 ngày 23/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Mẫu chất rắn màu trắng đục niêm phong trong phong bì ký hiệu G gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,140 gam.

Tại bản cáo trạng số 36/CT-VKSPY ngày 04/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Lê Quang T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với vật chứng đã bị thu giữ.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Quang T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, x khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt Lê Quang T mức án từ **18 - 24** tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu huỷ số ma túy thu giữ còn lại sau giám định của bị cáo cùng vỏ bao gói kèm theo.

Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lê Quang T. Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận thừa nhận nội

dung truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, không oan sai. Lời nói sau cùng, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Những người chứng kiến đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, kiểm sát viên, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt những người chứng kiến. Xét thấy, trong hồ sơ đã có lời khai của người chứng kiến nên sự vắng mặt họ không gây trở ngại cho quá trình xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt họ theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận của bị cáo là Hn toàn khách quan, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 15/12/2020, tại khu vực xóm Trại, xã Tân Phú, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, Lê Quang Tdã có hành vi tàng trữ trái phép 0,140 gam ma túy loại heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi, ý thức của bị cáo Lê Quang Tdã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành của tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó cáo trạng số 36/CT-VKSPY ngày 04/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo là Hn toàn đúng người, đúng tội, không oan.

Nội dung Điều 249 quy định:

*"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*c) Heroine..., có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam....*

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."*

[3] Xét tính chất vụ án: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy

hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự, an ninh tại địa phương. Do đó việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét các yếu tố về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về nhân thân: Bị cáo được gia đình nuôi ăn học đến lớp 9 thì nghỉ học, quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo được xác định là đối tượng nghiện ma túy, năm 2018 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng. Bị cáo mới chấp hành xong Quyết định từ ngày 10/4/2020, dù mới trở về địa phương nhưng tiếp tục có hành vi vi phạm. Do đó, Hội đồng xét xử nhận định bị cáo là người có nhân thân xấu.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, ngoài ra bị cáo có bố là ông Lê Quang H là Liệt sĩ, hy sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Khi lượng hình Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, dù mới trở về xã hội sau khi cai nghiện bắt buộc nhưng vẫn cố ý tiếp tục có hành vi vi phạm. Điều đó chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật. Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, với khối lượng ma túy tàng trữ là 0,140 gam ma túy loại Heroine, cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, xét Hn cảnh gia đình bị cáo có bố là ông Lê Quang H là Liệt sĩ, được Tổ quốc ghi công nên khi lượng hình, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc mức án phù hợp thể hiện lượng khoan hồng của pháp luật.

Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa đối với bị cáo xét thấy là có căn cứ, được chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, mục đích mua ma túy về sử dụng không có mục đích mua, bán kiếm lời nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo cùng các bao bì kèm theo còn lại sau giám định đều là vật cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo có bố là ông Lê Quang H là Liệt sĩ, hy sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được Tổ quốc ghi công. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

[9] Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số Heroine, T khai mua tại một ngôi nhà đóng kín cửa nằm ở phía bên trái hành lang đường Quốc lộ 3 cũ theo hướng Thái Nguyên - Hà Nội, thuộc xóm Kim Tinh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên. Tuy nhiên, T không biết chủ nhân ngôi nhà và người bán ma túy cho mình là ai nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên tiếp tục xác minh xử lý sau là phù hợp.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Quang Tphạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1. *Hình phạt chính:* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, x khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Quang T**20** (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2020.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Lê Quang T45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2.2. *Về hình phạt bổ sung:* Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu G ghi Hn trả 0,126 gam mẫu G còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu G; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu F ghi mẫu lưu kho.

*(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Phổ Yên và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên ngày 23/02/2021).*

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lê Quang Ttheo quy định.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư Pháp tỉnh TN;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- Công an thị xã Phổ Yên;
- Chi cục THADS thị xã Phổ Yên,;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hải Chiều**

